

Chiến lược cường quốc biển của Trung Quốc: Một số động thái hiện thực hóa và đối sách của các quốc gia liên quan

Ngô Thị Mai Diên^(*)

Tóm tắt: Chiến lược cường quốc biển là một trong những nội hàm quan trọng của “Giấc mộng Trung Hoa”, là sự thể hiện rõ nét “Giấc mộng Trung Hoa” vượt ra ngoài biên giới lãnh thổ, “Giấc mộng Trung Hoa” trên biển Đông, nói cách khác, là chiến lược bành trướng lãnh thổ và bá chủ thế giới của Trung Quốc. Bài viết góp phần làm rõ một số động thái hiện thực hóa chiến lược cường quốc biển của Trung Quốc trong nhiệm kỳ đầu tiên thực hiện quản trị quốc gia của ông Tập Cận Bình và phản ứng, đối sách của các quốc gia liên quan, bao gồm Ấn Độ, Philippines, Nhật Bản, Mỹ và Việt Nam.

Từ khóa: Chiến lược cường quốc biển, Trung Quốc, Chính sách đối phó

Đại hội Đảng Cộng sản Trung Quốc lần thứ XIX đánh dấu việc kết thúc chặng thứ nhất của chiến lược xây dựng “cường quốc biển”, tạo tiền đề bước vào giai đoạn thực hiện mục tiêu “trăm năm thứ nhất - 2021”. Chiến lược cường quốc biển là một trong những nội hàm quan trọng của “Giấc mộng Trung Hoa”, là sự thể hiện rõ nét “Giấc mộng Trung Hoa” vượt ra ngoài biên giới lãnh thổ, “Giấc mộng Trung Hoa” trên biển Đông, nói cách khác, là chiến lược bành trướng lãnh thổ và bá chủ thế giới của Trung Quốc.

Việc xây dựng chiến lược cường quốc biển đã được đưa vào Báo cáo chính trị trình bày tại Đại hội XVIII Đảng Cộng sản Trung

Quốc ngày 8/11/2012. Trong báo cáo này, ông Hồ Cẩm Đào chỉ rõ, “Cần nâng cao năng lực khai thác tài nguyên biển, phát triển kinh tế biển, bảo vệ môi trường sinh thái biển, kiên quyết bảo vệ quyền và lợi ích biển quốc gia, xây dựng cường quốc biển” (Nguyễn Hùng Sơn, Đặng Cẩm Tú, 2016).

Mục tiêu phát triển sức mạnh biển của ông Hồ Cẩm Đào đã được thể hệ lãnh đạo thứ năm của Trung Quốc nỗ lực hướng tới. Ngày 29/4/2014, ông Tập Cận Bình đã cho công bố “Báo cáo phát triển chiến lược biển Trung Quốc năm 2014” (*China's Ocean Development Report 2014*). Báo cáo gồm 20 chương, kết cấu trong 7 phần: i) Hoàn cảnh vĩ mô phát triển biển của Trung Quốc; ii) Tăng cường quản lý tổng hợp biển; iii) Phát triển kinh tế biển; iv) Nâng cao năng lực khai thác tài nguyên biển; v) Giữ gìn

^(*) ThS., Viện Thông tin Khoa học xã hội; Email: maidienissi@gmail.com

môi trường sinh thái biển; vi) Bảo vệ quyền lợi biển quốc gia; vii) Xây dựng cường quốc biển mang đặc sắc Trung Quốc. Đây là nội dung mới so với các báo cáo trước, trong đó nhấn mạnh: chỉ có xây dựng được cường quốc biển thì Trung Quốc mới có khả năng bảo vệ chủ quyền lãnh thổ quốc gia, các quyền lợi trên biển và an ninh quốc gia, mới có thể bảo đảm cho sự phát triển kinh tế và xã hội; Trung Quốc kiên trì đi con đường hòa bình xây dựng cường quốc biển chứ không phải con đường bá quyền biển, kiên trì con đường phát triển dựa biển làm đất nước giàu mạnh, người và biển hòa hợp, hợp tác cùng thắng, thăm dò mô hình mới hòa bình xây dựng cường quốc biển (Nguyễn Hải Hoàn, 2015).

I. Một số động thái hiện thực hóa chiến lược cường quốc biển của Trung Quốc

Là một quốc gia có nhiều láng giềng (14 trên đất liền và 6 trên biển), lấy mục tiêu xác lập vị trí đại cường, chiến lược cường quốc biển của Trung Quốc luôn gắn kết với chính sách “ngoại giao nước lớn là then chốt, ngoại giao láng giềng là hàng đầu, ngoại giao với các nước đang phát triển là cơ sở, ngoại giao đa phương là vũ đài quan trọng”. Trung Quốc cũng không quên việc hợp nhất Đài Loan với Trung Quốc đại lục. Eo biển Đài Loan dài khoảng 220 hải lý là con đường vận tải biển huyết mạch của Trung Quốc, là cánh cửa quan trọng để Trung Quốc tiến ra Thái Bình Dương. Vùng đáy biển khai thác được của Đài Loan rộng khoảng 100.000km² là khu vực chủ yếu để Trung Quốc khai thác tài nguyên biển ở Thái Bình Dương (Đinh Tiến Hiếu, 2016).

Tháng 7/2016, sau phán quyết của Tòa Trọng tài trong vụ kiện của Philippines phản đối các tuyên bố chủ quyền của Trung Quốc ở biển Đông, Trung Quốc đã chính thức

công bố lập trường và quan điểm về vấn đề chủ quyền ở biển Đông thông qua “Tuyên bố của Chính phủ nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa về chủ quyền lãnh thổ và quyền lợi biển tại Nam Hải (biển Đông)”. Sách trắng “Trung Quốc kiên trì giải quyết tranh chấp liên quan giữa Trung Quốc và Philippines thông qua đàm phán” phát hành ngay sau Phán quyết của Tòa Trọng tài cho rằng, chủ quyền và quyền lợi biển của Trung Quốc bao gồm: i) chủ quyền đối với các đảo ở “Nam Hải” là quần đảo Đông Sa, “Tây Sa” (Hoàng Sa), Trung Sa và “Nam Sa” (Trường Sa); ii) các đảo ở “Nam Hải” của Trung Quốc có nội thủy, lãnh hải và vùng tiếp giáp lãnh hải; iii) các đảo ở “Nam Hải” của Trung Quốc có vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa; và iv) Trung Quốc có quyền lợi lịch sử tại “Nam Hải”.

Trong chiến lược cường quốc biển nhằm tìm lại ngôi vị “thiên triều”, trong chiến lược quân sự tại nước ngoài của Trung Quốc, Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình đặc biệt coi trọng vai trò của biển Đông. Ông từng tuyên bố: Biển Đông là lãnh thổ của Trung Quốc, các hoạt động của Trung Quốc ở biển Đông là để bảo vệ chủ quyền, là phản ứng chính đáng vì vậy không đáng bị hoài nghi hay chỉ trích, Trung Quốc có sứ mệnh thiêng liêng là “cầm rẽ ở biển Đông, bảo vệ biển Đông và lập công ở biển Đông”... Tại biển Đông, tham vọng quân sự hóa của Trung Quốc thể hiện trên nhiều phương diện, kết hợp nhiều biện pháp chiến thuật, chiến lược. Về sức mạnh mềm, Trung Quốc đã: i) tiến hành chiến tranh bản đồ: liên tục xuất bản các loại bản đồ khác nhau khẳng định “đường chín đoạn”, in bản đồ có “đường chín đoạn” lên hộ chiếu cấp cho công dân Trung Quốc đi ra nước ngoài; ii) thực hiện chiến tranh tâm lý bằng cách

tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông bằng nhiều thứ tiếng khẳng định các vùng nước lịch sử và chủ quyền của Trung Quốc đối với “đường chín đoạn”, khẳng định biển Đông là “lợi ích cốt lõi” liên quan đến sự tồn vong của quốc gia, dân tộc nên “không thể nhượng bộ, đàm phán và trao đổi”; iii) tiến hành đấu tranh pháp lý bằng cách dựa vào những chứng cứ lịch sử từ các sử liệu có từ thời cổ đại của một quốc gia chưa thật định hình giống Trung Quốc ngày nay để khẳng định chủ quyền lịch sử đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa; iv) thể chế hóa các thực thể chiếm đóng tại biển Đông thông qua việc ra quyết định thành lập “thành phố Tam Sa”, tổ chức bầu cử Hội đồng nhân dân, thành lập cơ quan chỉ huy quân sự, bổ nhiệm các cán bộ chủ chốt của cơ sở quân đồn trú tại thành phố này; và v) ép buộc nước khác thực thi các ràng buộc về dân sự và kinh tế tại biển Đông theo luật pháp Trung Quốc (Đỗ Minh Cao, 2016).

Về sức mạnh cứng, Trung Quốc đã tổ chức chiếm đóng bằng lực lượng quân sự toàn bộ quần đảo Hoàng Sa, một số đảo thuộc quần đảo Trường Sa của Việt Nam, bãi cạn Scarborough do Philippines nắm chủ quyền; kích hoạt căn cứ quân sự di động là giàn khoan nước sâu Hải Dương 981; bồi đắp trái phép 7 bãi đá tự nhiên tại biển Đông; triển khai khí tài quân sự và vũ khí tại những địa điểm chiếm đóng và bồi đắp trái phép; thực hiện các cuộc tập trận trên biển Đông.

Nếu như việc hạ đặt trái phép giàn khoan Hải Dương 981 đồng thời huy động 130 đơn vị tàu chiến và máy bay quân sự với cơ là để bảo vệ giàn khoan, dùng súng bắn nước và vòi rồng làm hư hại một số tàu và gây thương tích cho nhiều nhân viên kiểm ngư Việt Nam là một trong những

nước cờ nằm trong kế sách “tầm ăn lá dâu” để xâm lấn biển Đông, thì việc bồi đắp mở rộng các đảo đá, quân sự hóa các đảo nhân tạo xây dựng trái phép trên biển Đông được coi là giải pháp “linh hoạt” trong giai đoạn mà các nhà hoạch định chiến lược biển của Trung Quốc gọi là “cạnh tranh chủ quyền”. Báo cáo thường niên về sức mạnh của Trung Quốc do Mỹ công bố ngày 7/6/2017 cho biết, Bắc Kinh đang ngang nhiên thực hiện hành động quân sự hóa đảo bằng cách triển khai nhà chứa máy bay chiến đấu và nhiều loại vũ khí, nhằm tăng cường sự hiện diện trên biển Đông, nâng cao năng lực kiểm soát các thực thể đảo đá trên biển cũng như các không gian hàng hải lân cận (Ngụy An, 2017). Mới đây, các hoạt động đảo hóa, quân sự hóa một số cấu trúc địa lý Trung Quốc đang chiếm đóng trái phép ở biển Đông đã được xem như một “thành tựu” trong Báo cáo Chính trị Đại hội XIX Đảng Cộng sản Trung Quốc khiến dư luận khu vực và quốc tế thực sự lo ngại.

Đại hội XIX Đảng Cộng sản Trung Quốc cũng chính thức khẳng định Trung Quốc không còn “giấu mình chờ thời” như trước đây. Ông Tập Cận Bình khẳng định, “Đã đến lúc chúng ta phải đứng trên sân khấu trung tâm thế giới và đóng góp nhiều hơn cho nhân loại... Trung Quốc sẽ đứng ở vị trí cao và vững chắc ở phía Đông, trở thành siêu cường hàng đầu thế giới vào giữa thế kỷ XXI” (An Nhiên, 2017). Cùng trong xu thế đó, tham vọng độc chiếm biển Đông “kín đáo” của Trung Quốc nay đã trở nên “trắng trợn” hơn. Bên cạnh các hành động quân sự, Trung Quốc cũng gia tăng các sức ép dân sự.

Là một cấu phần của sáng kiến “Vành đai, Con đường”, “Con đường tơ lụa trên biển thế kỷ XXI” được Trung Quốc đề xuất nhằm cải thiện giao thương, trao đổi hàng

hóa giữa các quốc gia. Nhưng dư luận quốc tế và Việt Nam cho rằng, sáng kiến này thực chất là một tham vọng địa chính trị toàn cầu. Về chính trị và kinh tế, con đường kết nối ba châu lục Á - Âu - Phi sẽ là đối trọng chống lại Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) vốn do Mỹ khởi xướng; là công cụ thực thi chính sách ngoại giao nhằm tạo ra một trật tự mới trên biển khiến các quốc gia liên quan đi theo quỹ đạo do Trung Quốc điều hành và chi phối; là đảm bảo mới cho việc nhập khẩu nguồn nguyên nhiên liệu, trong đó có dầu khí; là điều kiện tăng cường nền kinh tế biển hiện có 90% hoạt động ngoại thương được thực hiện bằng giao thông đường thủy và hơn 60% tiêu thụ trong nước được nhập khẩu và vận chuyển bằng tàu chở dầu. Về quân sự và an ninh, con đường kết nối Trung Quốc với phần còn lại của thế giới là mối đe dọa về an ninh và chủ quyền lãnh thổ đối với các nước láng giềng, cũng là mối đe dọa đối với tự do an ninh, an toàn hàng hải trên biển. Trên bình diện toàn cầu, xây dựng “Con đường tơ lụa trên biển thế kỷ XXI”, Trung Quốc muốn đạt được một số tham vọng địa chiến lược quan trọng: là đối trọng với chiến lược xoay trục sang châu Á của Mỹ, giúp cân bằng lực lượng với Mỹ; thống nhất các thị trường châu Á và châu Âu, thậm chí kéo châu Âu ra khỏi sự phụ thuộc chính trị vào Mỹ; khiến Nga mất khu vực ảnh hưởng tại biên giới phía Nam; là dạng “chuỗi ngọc trai” xung quanh Đông Nam Á để kiềm chế ảnh hưởng của Ấn Độ. Trên bình diện khu vực, Trung Quốc kỳ vọng một trong hai cấu phần hình thành “nhất đối nhất lộ” sẽ giúp đẩy Mỹ và các nước phương Tây ra khỏi khu vực, từng bước hợp lý hóa “đường chín đoạn”, tiến tới hoàn thành âm mưu độc chiếm biển Đông (Trung Hiếu, 2017).

II. Đối sách của một số quốc gia liên quan đối với chiến lược cường quốc biển của Trung Quốc

1. Ấn Độ: Ấn Độ là một trong số nhiều quốc gia trên thế giới lo ngại trước tham vọng biển của Trung Quốc, bởi “Chiến lược hướng Đông” của Ấn Độ được Thủ tướng Narendra Modi thực thi từ năm 2014 có trọng tâm chính sách là Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương, trong đó có biển Đông - khu vực có lợi ích then chốt của Ấn Độ. Nếu như trước đây, Ấn Độ chỉ đóng vai trò là quan sát viên trong các tranh chấp quốc tế, thì nay, an ninh biển đã trở thành thành tố quan trọng trong nghị trình đối thoại giữa Ấn Độ và các nước trong khu vực. Ấn Độ đang tăng cường triển khai đối ngoại hải quân, coi sự hiện diện của lực lượng hải quân trong khu vực là nhân tố giữ gìn hòa bình và ổn định, tạo thuận lợi để Ấn Độ xây dựng, ký kết các thỏa thuận quốc phòng, mở rộng quan hệ quân sự với các nước trong khu vực, gia tăng lợi thế trong cuộc cạnh tranh ảnh hưởng với Trung Quốc.

Năm 2016, Thủ tướng Modi và người đồng cấp Nhật Bản Shinzo Abe đã ký kết Hiệp định hợp tác hạt nhân song phương, thương vụ 12 máy bay lưỡng dụng tuần tra biển ShinMaywa US-2, và thỏa thuận xây dựng tàu cao tốc trị giá 15 tỷ USD nối liền hai thành phố Mumbai và Ahmedabad, bất chấp sự phản đối của Trung Quốc. Tháng 5/2017, Ấn Độ đã triển khai một hệ thống cảnh báo sóng thần tại biển Đông, đã đạt được thỏa thuận với Việt Nam về việc khai thác một vùng biển chồng lấn với “đường chín đoạn” do Bắc Kinh tự vẽ, đã bán các hỏa tiễn đất đối không Akash, hỏa tiễn siêu thanh BrahMos và vệ tinh giám sát vùng biển cho Việt Nam. Tháng 7/2017, Ấn Độ có trong biên chế loại tên lửa chiến thuật cực mạnh

Prithvi có tầm bay tối đa 350km, có thể mang đầu đạn nặng 1 tấn. Đối với sáng kiến “Con đường tơ lụa trên biển thế kỷ XXI” của Trung Quốc mà Ấn Độ là một trong những quốc gia giữ vai trò then chốt trong chuỗi kết nối chiến lược, Chính phủ Ấn Độ vẫn duy trì tâm thế thận trọng và trong nhiều trường hợp là quan ngại về ý đồ chiến lược của Trung Quốc (Huỳnh Tâm Sáng, 2017).

2. *Nhật Bản*: Nhật Bản không thể thờ ơ trước những động thái triển khai chiến lược cường quốc biển của Trung Quốc bởi biển Đông và biển Hoa Đông đều là không gian hàng hải quan trọng của Nhật Bản. Những năm gần đây Nhật Bản đã có nhiều động thái tích cực trong việc xúc tiến ý tưởng “An ninh kim cương” mà Thủ tướng Shinzo Abe đưa ra từ năm 2012 nhằm hình thành một liên kết an ninh bốn bên giữa Australia, Ấn Độ, Nhật Bản và Mỹ để bao vây, kiềm tỏa Trung Quốc. Đáp trả lại những mối đe dọa từ bên ngoài (ám chỉ Trung Quốc), Dự luật An ninh cho phép Nhật Bản có thể tham chiến ở nước ngoài đã được Hạ viện và Thượng viện Nhật Bản thông qua năm 2015 (Ngọc Thư, 2017).

Sách trắng Quốc phòng Nhật Bản năm 2017 cho biết số lượng máy bay chiến đấu của nước này được điều động ngăn chặn máy bay Trung Quốc đạt kỷ lục từ tháng 3/2016 đến tháng 3/2017; cảnh báo các hoạt động hải quân và không quân của Trung Quốc ở biển Nhật Bản có thể gia tăng; bày tỏ “quan ngại sâu sắc” về hành động của Trung Quốc tại biển Hoa Đông (Xuân Mai, 2017).

Trước tham vọng biển của Trung Quốc, tháng 8/2017, Nhật Bản đã trao công hàm phản đối Trung Quốc ngăn chặn các tàu khoan di động gần ranh giới phân chia các vùng đặc quyền kinh tế của hai nước. Tháng 10/2017, Nhật Bản đề xuất cuộc đối thoại

chiến lược với lãnh đạo các quốc gia Mỹ, Úc và Ấn Độ nhằm thúc đẩy tự do thương mại và hợp tác quốc phòng cả trên bộ và trên biển giữa bốn nước với phạm vi trải dài từ Đông Nam Á, Nam Á, Trung Á đến tận châu Phi và Trung Đông. Đây được xem là động thái mới nhất của Nhật Bản nhằm đối phó với sự mở rộng mạnh mẽ của Trung Quốc tại châu Á nói riêng và thế giới nói chung, trong đó có sáng kiến “Vành đai, Con đường” và chiến lược cường quốc biển (Hoàng Phương, 2017).

3. *Philippines*: Sau khi giành chiến thắng trong vụ kiện Trung Quốc về tuyên bố chủ quyền “đường chín đoạn” theo phán xử của Tòa Trọng tài thường trực (PCA), tháng 10/2016, Tổng thống Philippines đã tuyên bố “tạm biệt” Mỹ để bắt tay với Trung Quốc, xúc tiến đàm phán song phương về biển Đông. Philippines đã tích cực hưởng ứng chương trình đối thoại “tham vấn song phương” về vấn đề biển Đông do Bắc Kinh lần đầu tiên tổ chức vào ngày 19/5/2017 tại Quý Châu (Trung Quốc). Philippines và Trung Quốc đã đạt được đồng thuận mở rộng với các kết quả đa dạng, bao gồm cả việc kết nối sáng kiến “Vành đai, Con đường” và Kế hoạch “Ước vọng 2040” của Philippines trong chuyến thăm Manila tháng 3/2017 của Bộ trưởng Thương mại Trung Quốc Chung Sơn, tái khởi động cơ chế hợp tác vốn đã bị ngưng trệ suốt 6 năm. Tại cuộc gặp với Phó Thủ tướng Trung Quốc Uông Dương ngày 17/3/2017 tại Manila, Tổng thống Rodrigo Duterte tin tưởng sâu sắc quan hệ Philippines - Trung Quốc sẽ đạt những tầm cao mới, Manila không muốn đối đầu với Bắc Kinh trong vấn đề biển Đông.

Tháng 8/2017, trong suốt Hội nghị Bộ trưởng ASEAN được tổ chức tại Manila,

Philippines đã sử dụng đặc quyền của nước Chủ tịch luân phiên ASEAN để bảo vệ Bắc Kinh trước mọi chỉ trích về hoạt động cải tạo đất đá và quân sự hóa ở vùng biển tranh chấp. Trái ngược với các hình ảnh vệ tinh, cả hai Ngoại trưởng Trung Quốc và Philippines đều tuyên bố Trung Quốc không tiến hành bất kỳ hoạt động cải tạo đất đá nào ở quần đảo Trường Sa. Philippines và Trung Quốc đang xem xét các Thỏa thuận Khai thác chung (JDAs) tại các khu vực chồng lấn, bao gồm vùng biển giàu khí hydrocarbon ngoài khơi phía Tây đảo Palawan. Đây là những động thái khiến thế giới bất ngờ bởi Philippines đã dựa vào phán quyết của Tòa trọng tài để thỏa thuận riêng với Trung Quốc, trên cơ sở đó giải quyết một số quyền lợi trực tiếp. Nhiều nhà quan sát nhận định, những động thái này là kết quả của các cam kết đầu tư của Trung Quốc như 1,7 tỷ USD để mua 900 ngàn tấn gạo và các sản phẩm nông nghiệp của Philippines, cho Manila vay 500 triệu USD để mua sắm trang thiết bị quân sự... (Dương Linh, 2017).

4. *Mỹ*: Theo sát diễn biến tình hình tại biển Đông, Mỹ không còn giữ thái độ “do dự cầm chừng” như trong giai đoạn 2006-2009, cũng không còn là “mong muốn trở lại mạnh mẽ” như trong giai đoạn 2010-2011, mà từ năm 2012 đến nay là “phát ngôn và hành động quyết liệt”. Tháng 10/2015, tàu khu trục USS Lassen có trang bị tên lửa định hướng của hải quân Mỹ cùng các máy bay trinh sát đã tiến vào phạm vi 12 hải lý xung quanh đảo nhân tạo mà Trung Quốc bồi đắp trái phép ở Đá Xu Bi thuộc quần đảo Trường Sa của Việt Nam. Đây là sự kiện đánh dấu việc Mỹ bắt đầu thách thức các tuyên bố chủ quyền đối với các đảo nhân tạo được bồi lấp, xây dựng trái

phép của Trung Quốc; là một hành động kiên quyết nhất, mạnh mẽ nhất của Mỹ trong cục diện can dự vào các vấn đề trên biển Đông (TTK, 2015).

Từ năm 2009 đến năm 2017, chính quyền Tổng thống B. Obama và chính quyền Tổng thống D. Trump đã nhiều lần tổ chức diễn tập quân sự song phương cũng như đa phương, lớn về quy mô, nâng cấp hơn về nội dung diễn tập ở biển Đông và khu vực vịnh Thái Bình Dương với các nước Philippines, Brunei, Indonesia, Malaysia, Singapore, Thái Lan, Nhật Bản, Hàn Quốc... (Nguyễn Thanh Minh, 2017). Bên cạnh động thái tăng cường sự hiện diện quân sự ở biển Đông, Mỹ còn tăng cường hợp tác với các nước ngoài khu vực như Nhật Bản, Ấn Độ để can thiệp vào tình hình biển Đông trên cơ sở hai điểm trùng lặp lợi ích là cùng có đòi hỏi kiềm chế Trung Quốc, đều xem Trung Quốc là đối thủ chiến lược; đồng thời bảo vệ sự thông suốt của tuyến đường hàng hải quốc tế ở biển Đông nhằm đảm bảo lợi ích kinh tế của mỗi quốc gia.

Tổng thống Mỹ D. Trump mới đây cam kết tăng cường tàu chiến cho hải quân nước này lên ít nhất 350 chiếc, con số tương đương với quy mô của Hải quân Mỹ thời đỉnh điểm của Chiến tranh Lạnh. Tháng 10/2017, Hải quân và Thủy quân lục chiến Mỹ đã công bố một chiến lược mới kết hợp năng lực tác chiến của hai lực lượng nhằm giúp Mỹ tăng sức nặng trong thương lượng yêu cầu Trung Quốc dừng quân sự hóa biển Đông (Cẩm Bình, 2017).

5. *Việt Nam*: Xét vị trí địa-chiến lược đặc thù và lịch sử đối ngoại, đối sách hợp lý nhất của Việt Nam trong quan hệ với các nước nói chung, đối với chiến lược cường quốc biển của Trung Quốc nói riêng chính là độc lập, tự chủ, đa dạng hóa, đa phương

hóa, tuyệt đối tránh “nhất biên đảo” với bất cứ một quốc gia nào; đồng thời thực hiện chính sách cân bằng động giữa các nước lớn. Cụ thể với Trung Quốc, Việt Nam phải tiếp tục “phòng bị nước đôi”, không thể lựa chọn chính sách ngoại giao đối đầu, không thể tham gia các tập hợp lực lượng kiềm chế chiến lược của Trung Quốc một cách công khai, trực diện (Nguyễn Viết Thảo, 2017).

Thực trạng tranh chấp biển Đông hiện nay buộc Việt Nam phải có sự cân nhắc kỹ lưỡng, tìm giải pháp có lợi nhất hoặc ít bất lợi nhất. Đại hội XII Đảng Cộng sản Việt Nam đã nêu rõ quan điểm chỉ đạo “kiên quyết, kiên trì đấu tranh nhằm bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc”, kết hợp phương châm “vừa hợp tác vừa đấu tranh”, bám sát phương châm “dĩ bất biến ứng vạn biến”, kiên định về nguyên tắc chiến lược nhưng linh hoạt, mềm dẻo về sách lược. Việt Nam nhìn nhận biển Đông là vấn đề lâu dài, chưa thể được xử lý dứt điểm trong nhiều thập kỷ tới nên kiên trì, nhất quán, tuyệt đối tránh xung đột, cố gắng tranh thủ tối đa các cơ hội duy trì môi trường hòa bình, quản lý tranh chấp, xử lý khủng hoảng, không để khủng hoảng leo thang thành xung đột quân sự. Việt Nam đang nỗ lực khai thác hiệu quả hơn nữa công cụ ngoại giao đa phương và chuẩn bị sẵn sàng công cụ pháp lý trong tranh chấp ở biển Đông với Trung Quốc. Việt Nam kiên trì theo đuổi chiến lược “quốc tế hóa” vấn đề biển Đông, tận dụng triệt để diễn đàn ASEAN để góp phần làm chậm lại tốc độ hiện thực hóa yêu sách “đường chín đoạn” của Trung Quốc, tranh thủ thêm sự ủng hộ của bên ngoài đối với các lợi ích chính đáng của Việt Nam, hạn chế khả năng phải đơn độc đối phó với Trung Quốc trong vấn đề biển Đông (Phan Văn Rân, 2017).

Kết luận

Quyết tâm phát triển sức mạnh biển của Trung Quốc là không thay đổi và chiến lược trở thành cường quốc biển là một chiến lược lâu dài mà các nhà lãnh đạo Trung Quốc đang và sẽ tiếp tục theo đuổi. Các động thái hiện thực hóa chiến lược này của Trung Quốc trong thời gian qua không ngừng được đa dạng hóa; sự hợp tác và đấu tranh được diễn ra trên cả bình diện quân sự lẫn dân sự; các sáng kiến hợp tác kinh tế được đưa ra đồng thời với việc mở rộng yêu sách chủ quyền và chiếm đóng trên thực tế. Các quốc gia trong khu vực và trên thế giới, trong đó có Ấn Độ, Nhật Bản, Mỹ, Philippines và Việt Nam đều quan ngại trước các mối đe dọa, tác động, ảnh hưởng không thể tránh khỏi mà chiến lược cường quốc biển của Trung Quốc gây ra; và động thái của họ là thận trọng, nỗ lực tìm kiếm sách lược ngoại giao phù hợp, nâng cao năng lực quốc phòng và chấp pháp để bảo vệ lợi ích quốc gia, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ □

Tài liệu tham khảo

1. Ngụy An (2017), *Việt Nam phản đối Trung Quốc quân sự hóa đảo nhân tạo ở biển Đông*, <https://www.baomoi.com/viet-nam-phan-doi-trung-quoc-quan-su-hoa-dao-nhan-tao-o-bien-dong/c/22538039.epi>, ngày 15/6/2017.
2. Cẩm Bình (2017), *Hải quân và thủy quân lục chiến Mỹ hợp tác đối phó Trung Quốc*, <http://motthegioi.vn/the-gioi-c-79/hai-quan-va-thuy-quan-luc-chien-my-hop-tac-doi-pho-trung-quoc-72805.html>, ngày 3/10/2017.
3. Đỗ Minh Cao (2016), “Tham vọng quân sự hóa biển Đông của Trung Quốc và những hệ lụy có thể”, *Tạp chí Nghiên cứu Trung Quốc*, số 76.

4. Đinh Tiến Hiếu (2016), “Đài Loan trong chiến lược an ninh biển của Trung Quốc”, Tạp chí *Nghiên cứu Đông Bắc Á*, số 1.
5. Trung Hiếu (2017), *Vành đai và Con đường đầy tham vọng của Trung Quốc là gì*, <http://vov.vn/the-gioi/ho-so/vanh-dai-va-con-duong-day-tham-vong-cua-trung-quoc-la-gi-624717.vov>, ngày 16/5/2017.
6. Nguyễn Hải Hoàn (2015), *Trung Quốc: Chiến lược trở thành cường quốc biển*, <http://nghiencuuquocte.org/2015/03/17/trung-quoc-chien-luoc-cuong-quoc-bien/>, ngày 17/3/2015.
7. Dương Linh (2017), *Lá bài tham vấn song phương của Trung Quốc với Philippines*, Chương trình Nghiên cứu Biển Đông, <http://nghiencuubiendong.vn/y-kien-va-binh-luan/6647-la-bai-tham-vn-song-phng-ca-trung-quc-vi-philippines>, ngày 12/8/2017.
8. Xuân Mai (2017), *Trung Quốc: Biển Nhật Bản không phải của Nhật Bản*, <http://nld.com.vn/thoi-su-quocte/trung-quoc-bien-nhat-ban-khong-phai-cua-nhat-ban-20170811155224451.htm>, ngày 11/8/2017.
9. Nguyễn Thanh Minh (2017), *Chính sách của Mỹ đối với vấn đề biển Đông*, Chương trình Nghiên cứu Biển Đông, <http://nghiencuubiendong.vn/y-kien-va-binh-luan/6698-chinh-sach-cua-mydoi-voi-van-de-bien-dong>, ngày 27/9/2017.
10. An Nhiên (2017), *Trung Quốc giấu từ chiến lược giấu mình chờ thời*, <http://baodatviet.vn/the-gioi/tin-tuc24h/trung-quoc-gia-tu-chien-luoc-giau-minh-cho-thoi-3345826/>, ngày 26/10/2017.
11. Hoàng Phương (2017), *Chiến lược kiểm chế Trung Quốc của Nhật Bản*, <http://nld.com.vn/thoi-su-quocte/chien-luoc-kiem-che-trung-quoc-cua-nhat-ban-20171026213216595.htm>, ngày 27/10/2017.
12. Phan Văn Nhân (2017), “Đôi sách của Việt Nam trong việc giải quyết tranh chấp chủ quyền ở Biển Đông”, Tạp chí *Lý luận chính trị*, số 2.
13. Huỳnh Tâm Sáng (2017), “Sáng kiến Con đường tơ lụa trên biển thế kỷ XXI của Trung Quốc và phản ứng của Ấn Độ”, Tạp chí *Nghiên cứu Ấn Độ và châu Á*, số 3.
14. Nguyễn Hùng Sơn, Đặng Cẩm Tú (2016), *Bàn về chiến lược cường quốc biển của Trung Quốc sau Đại hội XVIII*, Chương trình Nghiên cứu Biển Đông, <http://nghiencuubiendong.vn/nghiencuu-vietnam/5965-ban-ve-chien-luoc-cuong-quoc-bien-cua-trung-quoc-sau-dai-hoi-18>, ngày 8/7/2016.
15. Nguyễn Viết Thảo (2017), “Bảo vệ chủ quyền biển đảo Việt Nam trong bối cảnh mới”, Tạp chí *Lý luận chính trị*, số 2.
16. Ngọc Thư (2017), *Đại dương - nơi diễn ra sự đối đầu giữa các cường quốc*, <http://dantri.com.vn/the-gioi/dai-duong-noi-dien-ra-su-doi-dau-giua-cac-cuong-quoc-20170307110213097.htm>, ngày 7/3/2017.
17. TTK (2015), *Xung quanh khả năng Hải quân Mỹ sắp trở lại biển Đông*, <https://baotintuc.vn/phan-tichnhan-dinh/xung-quanh-kha-nang-hai-quan-my-sap-tro-lai-bien-dong-20151122152329834.htm>, ngày 22/11/2015.